

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức Hội nghị và Triển lãm kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Thương mại năm học 2022 - 2023

#### Kính gửi: Các đồng chí Trưởng đơn vị thuộc Trường

Thực hiện kế hoạch Khoa học - Công nghệ năm học 2022-2023, Trường Đại học Thương mại tổ chức Hội nghị, Công văn số 1770/QĐ-BGDĐT và Triển lãm kết quả nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên năm học 2022-2023. Cụ thể như sau:

#### I. Mục đích chương trình

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thành tựu khoa học & công nghệ và đổi mới sáng tạo của Trường;
- Khơi dậy tinh thần đam mê nghiên cứu khoa học của sinh viên trong toàn Trường;
- Biểu dương người học tham gia nghiên cứu khoa học của Trường.

#### II. Thời gian và địa điểm

Thời gian: 08h00 thứ Sáu, ngày 12/5/2023

Địa điểm:

- Hội nghị kết quả NCKH sinh viên tại hội trường H1;
- Triển lãm kết quả NCKH sinh viên tại sân hội trường H1 hoặc hội trường H3.

#### II. Thành phần tham dự

- Đại diện Ban Giám hiệu;
- Trưởng (phó) các Khoa, Viện Đào tạo Quốc tế, Bộ môn thuộc Trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Khoa học; Trưởng (phó) các phòng: Công tác Sinh viên; Quản lý Đào tạo; Đối ngoại & Truyền thông; Bí thư (phó Bí thư) Đoàn Thanh niên; Chủ tịch (phó Chủ tịch) Hội Sinh viên; Đại diện Câu lạc bộ Nhà nghiên cứu trẻ Trường Đại học Thương mại.

- Giảng viên hướng dẫn và các nhóm sinh viên có đề tài NCKH dự thi cấp Trường năm học 2022-2023 và có đề tài đạt giải cấp Bộ năm học 2021-2022;
- Sinh viên đăng ký tham dự khác theo sự phân công của Khoa.

#### III. Nội dung

- Tổng kết hoạt động NCKH sinh viên năm học 2022-2023 và báo cáo của các nhóm sinh viên có công trình NCKH tiêu biểu;
- Công bố Quyết định khen thưởng sinh viên có công trình NCKH đạt giải NCKH sinh viên cấp Bộ năm học 2021-2022.
- Công bố Quyết định khen thưởng sinh viên có công trình NCKH đạt giải NCKH sinh viên cấp Trường năm học 2022-2023.

- Triển lãm các đề tài NCKH sinh viên đạt giải cấp Trường năm học 2022-2023.

#### **IV. Phân công công việc**

##### **1. Phòng Quản lý Khoa học**

- Đầu mối tổ chức Hội nghị và Triển lãm;
- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị và Triển lãm;
- Chuẩn bị tài liệu, thiết bị cho Hội nghị và Triển lãm;
- Tổng hợp kết quả NCKH sinh viên và xây dựng dự toán, quyết toán kinh phí Hội nghị và Triển lãm (có dự toán kinh phí đính kèm).

##### **2. Các Khoa, Viện Đào tạo Quốc tế, Bộ môn thuộc Trường**

- Thông báo cho giảng viên hướng dẫn và các nhóm sinh viên có đề tài NCKH dự thi cấp Trường năm học 2022-2023 và có đề tài đạt giải cấp Bộ năm học 2021-2022 tham dự chương trình;

- Thông báo cho nhóm sinh viên đạt giải NCKH cấp Trường năm học 2022-2023 nộp file thiết kế poster (tóm tắt giới thiệu kết quả nghiên cứu theo Hướng dẫn trình bày poster đính kèm) về phòng QLKH qua email [khoahoc@tmu.edu.vn](mailto:khoahoc@tmu.edu.vn) **trước 11h ngày 08/5/2023**. Ngoài ra, đối với nhóm sinh viên của đơn vị được chọn trình bày báo cáo tại Hội nghị và nộp slides (đã được GVHD kiểm duyệt) về phòng QLKH **trước 16h00 ngày 10/5/2023** vào email [khoahoc@tmu.edu.vn](mailto:khoahoc@tmu.edu.vn) (xem danh sách 1 đính kèm);

- Cử đại diện sinh viên tham dự Hội nghị và Triển lãm, đơn đốc và quản lý sinh viên tham dự đầy đủ, đúng giờ, trang phục nghiêm túc (30 sinh viên/Khoa, Viện) gồm:

- + Sinh viên đạt giải NCKH cấp Bộ năm 2021-2022 (xem danh sách 2 đính kèm);
- + Các nhóm sinh viên có đề tài NCKH dự thi cấp trường.

Đối với nhóm sinh viên có đạt giải NCKH cấp Trường năm 2022-2023 (mỗi nhóm cử ít nhất 01 sinh viên thực hiện giới thiệu poster tại triển lãm trong thời gian diễn ra Hội nghị);

- + Sinh viên khác đại diện sinh viên của Khoa/Viện/Bộ môn thuộc Trường;

##### **3. Trung tâm Công nghệ thông tin**

- Chuẩn bị các thiết bị công nghệ phục vụ Hội nghị;
- Đảm bảo đường truyền wifi tại Phòng Hội nghị, cử nhân viên trực để xử lý các vấn đề về công nghệ thông tin trong thời gian diễn ra Hội nghị và Triển lãm.

##### **4. Phòng Đối ngoại và Truyền thông**

- Truyền thông về sự kiện trên mạng xã hội và website của Trường;
- Chụp ảnh sự kiện;
- In biển tên đại biểu; Thiết kế backdrop, banner, standee cho Hội nghị.

##### **5. Phòng Công tác Sinh viên**

In giấy khen cho sinh viên đạt giải NCKH cấp Trường năm học 2022-2023 theo Quyết định của Nhà Trường.

##### **6. Phòng Quản trị cơ sở vật chất**

Bố trí nhân viên trực màn hình TV, điều hòa, âm thanh, ánh sáng tại hội trường tổ chức Hội nghị và Triển lãm.

### **7. Phòng Kế hoạch Tài chính**

Phối hợp với các đơn vị liên quan làm các thủ tục thanh quyết toán kinh phí tổ chức Hội nghị và Triển lãm.

### **8. Văn phòng Trường**

Chuẩn bị khăn, nước uống và 10 bó hoa tặng sinh viên đạt giải.

### **9. Trạm Y tế**

Chuẩn bị nước rửa tay sát khuẩn, khẩu trang cho các đại biểu tham dự Hội nghị.

### **10. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường**

- Cử 06 nữ sinh mặc áo dài để đón tiếp đại biểu, và 10 nam sinh tình nguyện hỗ trợ các công việc tại Hội nghị và Triển lãm;

- Cử 02 MC (01 nữ và 01 nam) cho Hội nghị;

- Phối hợp cùng phòng QLKH chỉ đạo CLB Nhà nghiên cứu trẻ tổ chức các hoạt động tại triển lãm kết quả NCKH của sinh viên;

- Truyền thông trên page Đoàn thanh niên và CLB của nhà Trường;

- Tổ chức bình chọn poster ấn tượng (theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến)

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm sinh viên, mini game... tại Triển lãm

Để Hội nghị và buổi Triển lãm diễn ra thành công, Ban Giám hiệu yêu cầu Trường các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo phân công. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị các đơn vị báo cáo Ban Giám hiệu qua phòng QLKH (đ/c Diễm, số điện thoại: 0989127668)./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
THƯƠNG MẠI

PGS, TS Nguyễn Thị Bích Loan

# HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY POSTER

## TẠI TRIỂN LÃM KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

### I. Hình thức trình bày

Các nhóm nghiên cứu sáng tạo trình bày tóm tắt nội dung kết quả nghiên cứu theo hình thức sau:

- Poster trình bày trên kích thước khổ giấy 60x80cm (A1), sau đó chuyển về định dạng .pdf (trình bày ngang);

- Số lượng từ trong poster: tối đa 300

*Lưu ý: Khuyến khích sơ đồ hóa các ý chính theo sáng tạo của nhóm.*

### II. Nội dung trình bày

Poster gồm 4 phần chính, nên lựa chọn bố cục và cách trình bày sao cho thể hiện rõ những nét chính về đề tài/công trình nghiên cứu, nên có các hình ảnh, đồ thị, bảng biểu minh họa. Cụ thể các phần như sau:

#### 1. Phần header gồm:

- Logo Trường;

- Mã số poster (*xem trong danh sách sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải cấp Trường và báo cáo tại Hội nghị*)

#### 2. Phần footer gồm:

- Tên (nhóm) người thực hiện, tên lớp, tên giáo viên hướng dẫn;

- Nhóm trưởng được đánh dấu\*, kèm email liên hệ.

*Lưu ý: logo Trường theo link dưới đây*

[https://drive.google.com/file/d/1iHUV\\_ulJvwK831udjWP\\_wN7C9yOhkE3l/vie  
w?usp=drivesdk](https://drive.google.com/file/d/1iHUV_ulJvwK831udjWP_wN7C9yOhkE3l/vie<br/>w?usp=drivesdk)

#### 3. Phần thông tin chung gồm:

- Tên đề tài: viết in hoa, in đậm (Bold), kiểu chữ và cỡ chữ (Font size) tùy vào mục đích trình bày, canh giữa, giãn dòng (line spacing) 1,5 lines.

#### 4. Phần nội dung:

Poster trình bày tóm tắt nội dung chủ yếu của đề tài, bao gồm các phần sau:

+ Mục tiêu nghiên cứu;

+ Đối tượng và phương pháp nghiên cứu;

+ Tính mới của đề tài;

+ Khung nghiên cứu;

+ Kết quả nghiên cứu (tóm tắt);

+ Và các nội dung liên quan khác.

**DANH SÁCH 1: SINH VIÊN NCKH ĐẠT GIẢI CẤP TRƯỜNG VÀ BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ**

*Lưu ý: tất cả các đề tài trong danh sách đều làm poster tham dự Triển lãm*

TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
1	SV23.53	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua hàng trên Tiktok của GenZ	1. Vũ Thị Kim Ngân 2. Tống Nga Linh 3. Trương Thị Như Ngọc 4. Thân Bảo Ngọc 5. Nguyễn Thị Nhật Minh	K57A2	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Có
2	SV23.55	Các yếu tố tác động tới hành vi sử dụng sách điện tử của sinh viên đại học: Nghiên cứu điển hình tại thành phố Hà Nội	1. Phạm Thị Thúy Hương 2. Nguyễn Tuấn Hùng 3. Bùi Thị Thu Hà 4. Nguyễn Thị Thanh Huyền 5. Lê Thanh Huyền	K57A7	TS. Lưu Thị Thùy Dương	
3	SV23.52	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tiêu dùng bền vững trong ngành thời trang của giới trẻ trên địa bàn Thành phố Hà Nội	1. Đặng Hồng Ngọc 2. Vũ Thị Thanh Nhân 3. Trương Thị Thu Phương	K56A1 K56A2 K56A2	TS. Vũ Thị Như Quỳnh	
4	SV23.54	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định tạo hồ sơ xin việc trên các nền tảng trực tuyến của sinh viên	1. Hoàng Bình Nguyên 2. Đỗ Thị Tuyết Mai 3. Phạm Thị Nga	K56A6	1.ThS Trịnh Thị Nhuận 2.TS Vũ Văn Thịnh	
5	SV23.51	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng thực phẩm hữu cơ của sinh viên trên địa bàn Hà Nội	1. Bùi Xuân Chiến 2. Nguyễn Thùy Dương 3. Nguyễn Thị Uyên 4. Trần Cao Đài 5. Đoàn Trần Hải Đăng	K56A5 K56A3 K56A2 K56A4 K56A4	TS Nguyễn Thị Thanh Nhân	
6	SV23.50	Nghiên cứu các điều kiện phát triển du lịch xanh của tỉnh Ninh Bình	1. Nguyễn Văn Hạnh 2. Ninh Thị Ngọc Quỳnh 3. Lê Anh Đức 4. Nguyễn Thị Xuân Khang	K57B2LH K57B2LH K57B2LD K57B3LH	TS. Nguyễn Thị Quỳnh Hương	

TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
7	SV23.48	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách du lịch tại Sa Pa, Lào Cai	1. Phạm Thị Huyền Diệp 2. Trần Thị Tuyết 3. Nguyễn Duy Uyên	K57B1LD	TS. Hoàng Thị Thu Trang	
8	SV23.46	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sản phẩm thời trang nhanh của sinh viên trên địa bàn Hà Nội	1. Nguyễn Khoa Đạt 2. Trần Quốc Duy 3. Nguyễn Thị Thanh Hải 4. Đỗ Thị Ngân Giang 5. Trương Thị Linh	K56C1 K56C3 K56C3 K56C2 K56C3	PGS, TS Phan Thị Thu Hoài	Có
9	SV23.47	Nghiên cứu hành vi mua ngẫu hứng trực tuyến trong các dịp Flash Sale trên sàn TMDT của gen Z tại khu vực Hà Nội	1. Nguyễn Thị Thanh Huyền 2. Đào Thị Ánh Khuyên 3. Vũ Thị Ngọc Lan 4. Nguyễn Thị Huyền Trang 5. Nguyễn Thị Thanh Nhân	K56C3 K56C2 K56C1 K56C3 K56C3	ThS. Vũ Phương Anh	
10	SV23.41	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng CNTT của sinh viên chuyên ngành kế toán - kiểm toán để đáp ứng cách mạng công nghiệp 4.0	1. Hồ Trọng Tiến 2. Vũ Thị Thanh Thủy 3. Đỗ Huyền Trang	K57DK1 K57DK2 K57DK2	1. TS. Nguyễn Thị Hồng Lam 2. TS. Lại Thị Thu Thủy	Có
11	SV23.42	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định làm việc trái ngành của sinh viên kế toán sau tốt nghiệp trên địa bàn Hà Nội	1. Trần Giáng Hương 2. Nguyễn Thị Minh Khuê 3. Nguyễn Trần Hà My 4. Lê Thị Ngân Hà	K56D2 K56DD1 K56DK1 K56D1	1. TS. Phan Hương Thảo 2. TS. Nguyễn Quỳnh Trang	
12	SV23.40	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc triển khai áp dụng Chuẩn mực kế toán công Việt Nam - Thực nghiệm tại các đơn vị sự nghiệp có thu	1. Trịnh Thanh Bình 2. Nguyễn Thị Ngọc Hà 3. Vũ Trúc Quỳnh An	K57DC1 K57DC1 K57DC2	1. TS. Nguyễn Thị Ninh 2. ThS. Vũ Thị Thanh Huyền	

TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
13	SV23.39	Các yếu tố tác động đến quyết định học thạc sỹ sau tốt nghiệp của sinh viên khối ngành kinh tế trên địa bàn Hà Nội	1. Trần Quỳnh Nhi 2. Nguyễn Việt Quân 3. Nguyễn Thị Hồng Phương 4. Thân Thị Hằng	K56DK2 K56DK1 K56DK1 K56D3	1. PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Phương 2. TS. Nguyễn Hồng Nga	
14	SV23.36	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới xuất khẩu rau quả của Việt Nam sang thị trường EU	1. Nguyễn Thị Linh Chi 2. Nguyễn Văn Du 3. Lê Thị Quế 4. Đường Thị Phương Thảo	K56EK1 K56EK1 K56E2 K56E2	ThS Trương Quang Minh	
15	SV23.35	Nghiên cứu các yếu tố tác động đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào vùng đồng bằng sông Hồng giai đoạn 2010-2021	1. Đàm Ngọc Ánh 2. Hoàng Thị Thùy 3. Nguyễn Thị Thu Hoài 4. Nguyễn Thị Thu Huệ 5. Nguyễn Quỳnh Hoa	K56EK1 K56EK2 K56EK2 K56EK1 K56EK1	ThS. Nguyễn Thị Thanh	
16	SV23.02	Nghiên cứu và dự báo lạm phát trong bối cảnh hiện nay	1. Phạm Long Vũ 2. Phạm Văn Duy Hoàng 3. Lê Quang Huy	K57F4 K57F3 K57F4	1. ThS. Nguyễn Thị Hiền 2. TS. Lê Mai Trang	
17	SV23.32	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chuyển đổi số trong ngành giao thông vận tải ở Việt Nam	1. Hoàng Thúy Ngọc 2. Nguyễn Thị Lan Anh 3. Nguyễn Lan Hương	K57F5	1. TS. Dương Hoàng Anh 2. TS. Vũ Thị Huyền Trang	
18	SV23.29	Tác động của các biện pháp SPS và TBT đến xuất khẩu chè của Việt Nam	1. Đỗ Thị Hồng Nhung 2. Lê Thị Hồng Thắm	K57F2	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	
19	SV23.24	Ảnh hưởng của hiểu biết tài chính tới tiếp cận tài chính toàn diện của người dân khu vực nông thôn miền Bắc Việt Nam	1. Nguyễn Thị Ngọc Mai 2. Lại Phúc Long 3. Lê Vũ Hoàng	56HC2 56HC2 55HH1	PGS, TS. Phạm Tuấn Anh	Có
20	SV23.22	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến xu hướng ra quyết định đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1. Hoàng Đức Thuận 2. Đỗ Hà Minh 3. Phạm Thị Ngọc Diễm 4. Nguyễn Minh Dương	K57HC1	1. PGS, TS. Nguyễn Thị Phương Liên 2. TS. Phùng Việt Hà	

TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
21	SV23.23	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định tham gia bảo hiểm nhân thọ trực tuyến của người dân trên địa bàn Hà Nội	1. Trần Thị Hồng Duyên 2. Nguyễn Thị Thu	56H3	1. TS. Vũ Xuân Dũng; 2. TS. Đỗ Thị Diên	
22	SV23.20	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến ý định mua sắm thương mại điện tử xuyên biên giới của người tiêu dùng tại Hà Nội: Tiếp cận theo mức độ đáng tin cậy và cảm nhận của giá trị	1. Trần Lê Ngân 2. Lý Trúc Quỳnh 3. Phạm Phương Châu 4. Trần Thị Diễm Quỳnh	K5715 K5714 K5715 K5715	1. TS Vũ Thị Thúy Hằng 2. PGS.TS Nguyễn Trần Hưng	Có
23	SV23.19	Nghiên cứu hành vi tiếp tục sử dụng dịch vụ vận tải trực tuyến trên nền tảng ứng dụng di động: Thực nghiệm tại Hà Nội	1. Lê Thị Huyền Trang 2. Cao Hải Yến	K5711	1. TS Lê Xuân Cù 2. PGS. TS Nguyễn Trần Hưng	
24	SV23.17	Nghiên cứu tác động của truyền thông mạng xã hội qua nền tảng TikTok đến hành vi du lịch của giới trẻ Việt Nam.	1. Nguyễn Mạnh Quân 2. Đinh Ngọc Diệp 3. Nguyễn Thị Chi 4. Phạm Phương Anh	K5713 K5714 K5714 K5714	ThS. Đỗ Thị Thu Hiền	
25	SV23.15	Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn ngoại ngữ thứ 2 của sinh viên Trường Đại học Thương mại	1. Vũ Đức Phúc 2. Lê Duy Hưng 3. Nguyễn Ngọc Hoàng Long	K57EK2	ThS. Tống Thế Sơn	
26	SV23.14	Ứng dụng công nghệ trong hoạt động tự học tiếng Anh của sinh viên Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại	1. Phạm Thị Thúy (NT) 2. Phạm Thị Hiền 3. Phan Thúy Hiền 4. Trần Thị Thu Hằng 5. Nguyễn Thị Phương	K56N1	TS. Nguyễn Thị Thủy Chung	
27	SV23.13	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng Viết tiếng Anh của sinh viên năm thứ ba ngành Ngôn ngữ Anh, Trường Đại học Thương mại và một số giải pháp đề xuất	1. Nguyễn Viết Cường 2. Nguyễn Văn Lộc 3. Đinh Thị Mỹ Duyên 4. Lê Thị Thu 5. Ngô Minh Nhật	K56N1	ThS. Hán Thị Bích Ngọc	



TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
28	SV23.26	Những vấn đề pháp lý khi ứng dụng công nghệ Blockchain trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản: Kinh nghiệm của một số quốc gia và khuyến nghị cho Việt Nam	1. Nguyễn Thị Huyền Trang 2. Tô Thị Hải Yến 3. Nguyễn Mạnh Tường	K56P3	PGS, TS Trần Thị Thu Phương	
29	SV23.25	Thao túng thị trường chứng khoán theo pháp luật Việt Nam hiện nay	1. Vũ Thị Như Nga 2. Nguyễn Thị Phương Châm 3. Vũ Thị Huyền Diệu 4. Trần Thùy Dương 5. Nguyễn Thị Khánh Linh	K57P1	ThS Tạ Thị Thùy Trang	
30	SV23.27	Pháp luật về bảo vệ quyền tác giả trong cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam hiện nay	1. Nguyễn Thanh Huyền 2. Chu Quang Hiệp 3. Bùi Quang Hưng 4. Lê Quỳnh Trang	K57P2 K57P1 K57P3 K57P3	TS Đỗ Phương Thảo	
31	SV23.01	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người tiêu dùng khi mua hàng qua TikTok Shop	1. Vũ Thị Hoài Nhi 2. Nguyễn Thị Kiều Oanh 3. Lê Minh Nguyệt 4. Tạ Thị Phụng 5. Nguyễn Thị Phương Thủy	K56EK1 K56EK2 K56EK1 K56EK1 K56EK1	ThS. Vũ Thị Thùy Linh	
32	SV23.08	Nghiên cứu ảnh hưởng của từ Hán Việt trong việc học tiếng Trung của sinh viên chuyên ngành Tiếng Trung thương mại tại trường Đại học Thương mại	1. Hà Văn Lộc 2. Vũ Thị Diễm Quỳnh 3. Nghinh Thị Thanh Hương 4. Trương Thị Thanh Hoài	K56QT1 K56QT1 K56QT2 K56QT2	TS. Đinh Thị Thu Hương	
33	SV23.07	Nghiên cứu phong cách học tập tiếng Trung Quốc và ảnh hưởng của phong cách học tập tiếng Trung đến kết quả học tập của sinh viên chuyên ngành Tiếng Trung Thương mại trường Đại học Thương mại	1. Đào Hồng Ngọc 2. Trương Thị Nhon 3. Nguyễn Thị Thủy Nụ 4. Trần Thị Thu Phương 5. Hà Thị Quỳnh	K56QT1 K56QT1 K56QT1 K56QT1 K56QT2	ThS Nguyễn Thị Nguyệt Nga	

TT	Mã số Poster	Tên đề tài	Họ và tên sinh viên tham gia	Lớp HC	Tên GVHD	Báo cáo tại Hội nghị
34	SV23.05	Yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của người lao động với tổ chức công đoàn cơ sở tại Việt Nam trong bối cảnh thực hiện các hiệp định tự do thế hệ mới: Nghiên cứu trường hợp doanh nghiệp may	1. Bùi Phương Thảo 2. Nguyễn Ngọc Vân 3. Dương Thu Ngân	K56U1	PGS.TS Nguyễn Thị Minh Nhân	Có
35	SV23.06	Yếu tố tác động đến đổi mới xanh, lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững trong môi trường số tại các doanh nghiệp Việt Nam	1. Nguyễn Thị Quyên 2. Nguyễn Hoàng Anh 3. Nguyễn Thị Thái 4. Nguyễn Thị Ngọc Ánh 5. Dương Thị Nhung	K57U5 K57U1 K57U5 K57U4 K57U4	TS. Đinh Thị Hương	
36	SV23.04	Nghiên cứu ý định theo đuổi nghề nhân sự và hành động phát triển chuyên môn của sinh viên ngành Quản trị nhân lực ở Việt Nam	1. Trương Thị Minh Thư 2. Bùi Thị Thu Thảo (NT) 3. Phạm Thị Ân 4. Ninh Thị Ngọc	K56U3 K56U2 K56U3 K56U1	TS. Vũ Văn Thịnh	

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023  
Trưởng phòng Quản lý Khoa học



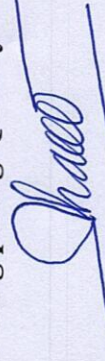
PGS.TS Nguyễn Thị Minh Nhân

**DANH SÁCH 2: SINH VIÊN ĐẠT GIẢI THƯỜNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP BỘ NĂM 2021 -2022**

STT	TÊN ĐỀ TÀI	NHÓM SINH VIÊN	GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	LỚP HC	KHOA	Đạt giải
1	Kỹ năng của người sử dụng lao động và nhận thức của người học về kỹ năng và kiến thức của sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán kiểm toán	1. Trương Thị Quỳnh Trang 2. Nguyễn Trà Vinh 3. Nguyễn Ngọc Hà	TS. Nguyễn Thị Ninh	K55DC1 K55DC2 K55DC2	Khoa Kế toán Kiểm toán	Ba
2	Tác động của quản trị nhân lực đến năng lực đổi mới sáng tạo của nhân viên trong môi trường số tại các doanh nghiệp Việt Nam	1. Dương Thị Trang 2. Hoàng Thị Thanh Phương 3. Thân Thị Thảo Phương	TS. Đinh Thị Hương	K55U1 K55U4 K55U4	Khoa Quản trị nhân lực	Ba
3	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động chuyển đổi số của các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Hà Nội	1. Nhữ Kiều Anh 2. Vũ Minh Ngọc	TS. Vũ Thị Thúy Hằng	K54SD4 K54SD4	Hệ thống thông tin kinh tế & Thương mại điện tử	Khuyến khích
4	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua ống hút sinh học của người tiêu dùng trên địa bàn Hà Nội	1. Trần Thị Hoài Thu 2. Đặng Thị Vũ Hoài 3. Phạm Thị Thùy	ThS. Nguyễn Thị Kim Oanh	K56C2 K56C2 K56C2	Khoa Marketing	Khuyến khích

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**Trưởng phòng Quản lý Khoa học**



**PGS. TS Nguyễn Thị Minh Nhân**